

Bản án số: 20/2024/HS-PT
Ngày: 06-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Bà Huỳnh Thị Phụng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Các ngày 29 tháng 02 và 06 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

- **Bị cáo bị kháng nghị:**

Lê Tuấn K, sinh năm 2000, tại tỉnh Long An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã B, huyện M, Long An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn R, sinh năm 1977 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1979; vợ Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 2003 và có 01 người con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số I, đường P, phường F, thành phố T, tỉnh Long An (Có mặt).

Người làm chứng: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974 (Có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31-10-2022, vợ chồng ông Nguyễn Văn B, bà Huỳnh Thị H về dự đám giỗ mẹ tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Long An. Trong quá trình dự đám, giữa bà H với bà Huỳnh Thị L (là mẹ ruột của bị cáo K) xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau. Đoàn Thị Huỳnh T (là cháu của bà L và bà H) sợ xảy ra đánh nhau, nên gọi điện thoại qua ứng dụng Z báo cho Lê Tuấn K biết việc bà H và bà L đang cãi nhau. Sau đó, việc cãi nhau giữa bà H với bà L được mọi người can ngăn.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, ông B điều khiển xe ô tô chở bà H cùng với bà Nguyễn Thị G (là em dâu) đi về. Sau khi biết tin, K nghĩ bà H và ông B đánh mẹ của mình, nên K nhờ Đỗ Trí T1 điều khiển xe mô tô chở đến nhà bà ngoại và nói với T1 là có công chuyện.

Khi đến nơi, K không gặp ông B, nên K bảo T1 điều khiển xe mô tô chở K đi trên Tỉnh lộ 817 hướng ra Quốc lộ N. Khi đi, K cũng không nói cho T1 biết đi đâu và làm gì. Khi đến đoạn đường thuộc ấp V, xã T, huyện T, K phát hiện xe ô tô do ông B đang điều khiển chạy phía trước, nên bảo T1 điều khiển xe chạy vượt qua xe của ông B. Sau đó, K bảo T1 dừng xe lại (bên trái theo hướng từ xã T đi xã T), K đi vào lề đường, nhặt một đoạn cây trà khô dài khoảng 1,2m, đường kính 05cm đi ra giữa đường chặn xe ô tô của ông B lại và nói “*Ông xuống nói chuyện với tôi*”, ông B kéo kính xe ô tô xuống và nói “*Mày kêu tao xuống làm cái gì*”. Khi ông B bước ra khỏi xe, K cầm cây trà bằng tay phải, đứng đối diện cách ông B khoảng 70cm và đánh từ phải sang trái trúng vào cẳng tay trái của ông B 02 cái liên tiếp làm cho đoạn cây gãy trúng vào cửa xe ô tô bên trái. K tiếp tục dùng đoạn cây còn lại dài khoảng 50cm đánh thêm 03 đến 04 cái vào người của ông B, ông B đưa tay lên đỡ nên trúng vào tay trái, tay phải làm cho ông B bị té ngã. K tiếp tục dùng chân đá vào mông, dùng cây đánh trúng vào vùng hông của ông B rồi rút đoạn cây xuống đường.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 379/TgT.22.PY ngày 27-12-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Biến đổi sắc tố da vùng mạn sườn phải có tỷ lệ 01%; 01 sẹo trung bình vùng cẳng tay trái có tỷ lệ 02%; Gãy nền xương bàn 5 tay phải có tỷ lệ 06%; Gãy 1/3 giữa xương trụ trái đã kết hợp xương có tỷ lệ 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn B là 16%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn K 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý tang vật: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. 01 khúc gỗ dài 58cm, đường kính 05cm, hình trụ tròn, màu xám, cân nặng 450g; 01 khúc gỗ dài 51cm, đường kính 05cm, hình trụ tròn, màu xám, cân nặng 400g; 01 khúc gỗ dài 35cm, màu xám, cân nặng 150g. (Biên bản giao vật chứng ngày 10-7-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 04-10-2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An, ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 234/QĐ-VKSTH, kháng nghị một phần đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xét xử phúc thẩm theo hướng sửa bản án sơ thẩm: Không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, không cho bị cáo được hưởng án treo; tuyên tiêu hủy các vật chứng trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

- Bị cáo Lê Tuấn K khai nhận hành vi như án sơ thẩm nêu và xác định thương tích của bị hại B xảy ra tối ngày 31-10-2022 là do bị cáo gây ra. Trước đó, giữa bị cáo với bị hại B không có mâu thuẫn gì với nhau. T1 có tham gia đánh ông B hay không bị cáo không có chứng kiến.

- Bị hại ông Nguyễn Văn B trình bày: Giữa ông với bị cáo K không có mâu thuẫn gì với nhau. Thương tích của ông xảy ra vào tối ngày 31-10-2022 là do bị cáo K gây nên. Ngoài ra, trong lúc K dùng cây đánh vào người ông B, ông B dùng tay chống đỡ bị thương tích như trên và bỏ chạy nhằm tránh bị đánh tiếp, thì lúc này T1 đứng bên ngoài gần nơi đó nhào vô dùng tay chân đánh ông B nhiều cái vào người, rồi K tiếp tục dùng cây đánh ông B tiếp. Sau khi xét xử sơ thẩm, ông B không có kháng cáo về vụ án. Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa về hình phạt đối với bị cáo K, ông B không có ý

kiến. Việc quyết định hình phạt đối với bị cáo là do Tòa án quyết định theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng bà Huỳnh Thị H trình bày: Bà H là vợ của ông B. Tối ngày 31-10-2022, bà H có chứng kiến việc bị cáo K dùng cây đánh nhiều cái vào người của ông B, ngoài ra còn có T1 là người đi chung với K cũng có tham gia đánh ông B bằng tay chân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức và thủ tục kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An trong thời hạn luật định, những nội dung kháng nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa là có căn cứ để chấp nhận toàn bộ. Tuy nhiên, trong vụ án này còn có Đồng Trí T1 có tham gia đánh bị hại B theo các lời khai của bị cáo K, bị hại B, người làm chứng bà H và người liên quan T1 có trong hồ sơ vụ án, là phù hợp với nhau. Nhưng cấp sơ thẩm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với T1 là có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa để điều tra lại vụ án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện chăm lo cho vợ và con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An kháng nghị đúng theo quy định của pháp luật tại Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ việc và kháng nghị:

[2.1] Trước đó, giữa bị cáo Lê Tuấn K với bị hại ông Nguyễn Văn B không có mâu thuẫn gì với nhau. Tối ngày 31-10-2022, bị cáo K đang ở tại ấp C, xã B, huyện M hay tin mẹ ruột với bà Huỳnh Thị H là vợ của ông B có xảy ra mâu thuẫn với nhau trong lúc dự đám giỗ tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Long An. Sau đó, bị cáo K được Đồng Trí T1 điều khiển xe mô tô chở đi đến nhà có đám giỗ là nơi giữa mẹ của bị cáo với bà H xảy ra mâu thuẫn. Nhưng khi đến nơi, bị cáo đứng ngoài đường nhìn vào không thấy vợ chồng ông B có mặt ở đó, nên bảo T1 tiếp tục điều khiển xe chở đi tìm. Khi cả hai đi đến đoạn đường Tỉnh lộ 817 hướng ra Quốc lộ N thuộc khu vực ấp V, xã T, huyện T, K phát hiện xe ô tô của ông B đang đi

chuyển trên đường nên bảo T1 điều khiển cho xe chạy vượt qua xe ô tô một đoạn đường rồi dừng xe lại. K dùng một đoạn cây tràm khô (dài khoảng 1,2m, đường kính 05cm) đi ra đứng giữa đường để chặn xe ô tô do ông B điều khiển. Khi ông B dừng xe lại, mở cửa bên lái bước ra, bị K dùng đoạn cây tràm đánh nhiều cái vào người ông B, ông B dùng hai tay chống đỡ, đoạn cây tràm bị gãy ra thành nhiều đoạn. Hậu quả, ông B bị tổn thương cơ thể 16%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2.2] Tuy nhiên, trong vụ án này ngoài hành vi gây thương tích của bị cáo K đối với bị hại ông B, còn có hành vi của người liên quan Đỗ Trí T1. Cụ thể, theo kết quả điều tra có trong hồ sơ vụ án, tại các bút lục 71 - 72, 75-76, 99- 101, 104, 108, 112, 117, 121, 126, 140 - 141 và 143 là các lời khai của bị cáo K, ông B, bà H và người liên quan T1, có nội dung phù hợp với nhau, như sau: Khi K cầm đoạn cây tràm đi ra giữa đường đứng để chặn xe của ông B, khi ông B dừng xe lại, K đi lại chỗ xe của ông B, T1 cũng đi lại theo sau; khi K dùng cây đánh nhiều cái vào người của ông B, ông B dùng tay chống đỡ; sau đó, ông B bỏ chạy ra phía sau của xe, thì bị T1 nhào vô dùng tay chân đánh ông B nhiều cái, tiếp theo K dùng đoạn cây còn lại đánh ông B thêm 02-03 cái; mục đích T1 đánh ông B là do T1 sợ ông B đánh lại K. Nhưng tại phần nội dung vụ án của Bản án sơ thẩm không đề cập đến hành vi của Đỗ Trí T1 và tại phần nhận định của Tòa án trong bản án có nhận định: “Đối với hành vi của Đỗ Trí T1 chờ bị cáo đi đánh bị hại Nguyễn Văn B nhưng không biết trước việc bị cáo đánh bị hại nên không cấu thành tội phạm” là chưa toàn diện vụ án, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội là đồng phạm trong vụ án.

[2.3] Từ những căn cứ và nhận định trên, xét thấy cấp sơ thẩm chưa điều tra đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội là đồng phạm trong vụ án. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và các điểm a và b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An, như đại diện của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, tham gia phiên tòa đề nghị là có căn cứ để chấp nhận.

[2.4] Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa: Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy kháng nghị là có căn cứ. Tuy nhiên, do bản án sơ thẩm bị tuyên hủy toàn bộ, nên không xét đến.

[2.5] Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An, để điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Tuấn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. [2.4] Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An, để điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình

sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Tuấn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 355, các điểm a và b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An, để điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Tuấn K không phải chịu án phí.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Thanh Hóa (02);
- VKSND huyện Thanh Hóa (01);
- CQĐT Công an huyện Thanh Hóa (01);
- Chi cục THADS huyện Thanh Hóa (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thiện Tâm